

Các Sự Khải Thị Của Hy Vọng (Sách Xa-cha-ri)



Độc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: Xa-cha-ri 1, 2; Rô-ma 15:9-18; Ê-phê-sô 3:1-8; Xa-cha-ri 3; Xa-cha-ri 4; Xuất Ê-díp-tô Ký 25:31-40; Xa-cha-ri 7.

Câu Gốc: “Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các người ai nấy sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả” (Xa-cha-ri 3:10).

Tư Tưởng Quan Trọng: Dân Y-sơ-ra-ên đã bị hành phạt vì tội lỗi của họ. Nhưng đã đến lúc cho dân này phải trở lại sống trong mối tương quan với Đức Chúa Trời như những lời hứa của Ngài.

Trên một bức tường của một lâu đài cổ của miền Trung Âu có ghi rằng, “Dum spiro, spero!” Có nghĩa là, “Ngày nào tôi còn thở, ngày ấy tôi còn hy vọng!” Câu nói này tóm tắt sứ điệp tiên tri Xa-cha-ri có cho dân của Đức Chúa Trời. Gần 20 năm sau khi dân Giu-đa được cho phép trở về lại sau những năm làm nô lệ cho Ba-by-lôn, lòng họ nao sồn. Họ tự nghĩ không biết Đức Chúa Trời có còn thương yêu dân Ngài nữa hay không.

Tên của Xa-cha-ri có nghĩa là “Đức Chúa Trời nhớ lại”. Ông bắt đầu làm tiên tri cho Đức Chúa Trời vài tháng sau khi A-ghê bắt đầu chức vụ (A-ghê 1:1; Xa-cha-ri 1:1). Qua các sự khải thị Chúa ban cho ông, ông biết được chương trình của Đức Chúa Trời cho thời kỳ hiện tại và cho tương lai. Ông biết rằng nước vĩnh cửu của Ngài sẽ hiện đến. Và nhà tiên tri kêu gọi những người đương thời với mình hãy trung thành và phụng sự Đức Giê-hô-va. Một phần lớn của sách Xa-cha-ri dạy người ta phải phụng sự Ngài như thế nào. Tuần này và tuần tới chúng ta sẽ học để thấy Đức Chúa Trời đã tỏ bày gì cho chúng ta qua Xa-cha-ri.

Những Lời An Ủi Cho Cuộc Sống

Sứ điệp quan trọng nào chúng ta thấy trong câu Kinh Thánh này?

Cuộc hồi hương của Y-sơ-ra-ên sau những năm lưu đày tại Ba-by-lôn là cả một niềm vui khôn tả trong lòng dân Do Thái. Nhưng cuộc hồi hương cũng kèm theo bao nhiêu nỗi ưu tư trong lòng họ. Họ có sẽ được bình an nơi quê họ? Liệu kẻ thù có trở lại xâm chiếm và đánh giết họ? Đức Chúa Trời có tha tội cho họ vì những tội lỗi và sự bất trung của họ đối với Ngài? Và tương lai của họ, tương lai của một dân tộc đã được Chúa chọn sẽ đi về đâu?

Trong sự hiện thấy, Xa-cha-ri thấy thiên sứ của Đức Chúa Trời hiện đến và ông đã kêu cùng thiên sứ rằng, Đức Giê-hô-va còn giận và không thương xót Giê-ru-sa-lem cho đến chừng nào (Xa-cha-ri 1:12). Câu trả lời của thiên sứ cho Xa-cha-ri là những lời bày tỏ lòng nhân từ của Đức Giê-hô-va, và là những lời an ủi cho tiên tri.

Đức Chúa Trời bảo Xa-cha-ri hãy rao báo cho dân Giu-đa biết rằng Ngài “vì Giê-ru-sa-lem mà động lòng ghen quá lắm” (câu 14). Chúng ta thường biết chữ “ghen” thường có nghĩa tiêu cực, nhưng chữ ghen trong câu này nói lên một lòng yêu thương của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời bày tỏ tình yêu của Ngài có cho Giê-ru-sa-lem bằng lòng ghen tức của Ngài đối với các nước khác đã đối đãi bất công với dân Ngài. Ngài giận các nước khác, các dân khác đã đối xử quá tàn nhẫn và hung bạo với dân Ngài.

Xa-cha-ri 1:15-17 cho thấy Đức Chúa Trời đã giận tức dân Ngài. Nhưng Ngài hứa Ngài sẽ bồi đắp cho họ bằng sự an ủi và thương yêu. Ngài muốn Xa-cha-ri nói lại với dân Ngài rằng mục đích Ngài sẽ trở lại Giê-ru-sa-lem bằng lòng nhân từ. Đức Giê-hô-va sẽ an ủi Si-ôn (Ê-sai 40:1) khi cơn thịnh nộ của Ngài đổ trên các kẻ thù của dân Ngài. Giê-ru-sa-lem sẽ được trùng tu và nó sẽ trở thành nhà của Đức Giê-hô-va một lần nữa.

Đọc kỹ lại Xa-cha-ri 1:3. Làm thế nào để một người được “trở lại” cùng Đức Giê-hô-va? Bằng cách nào Đức Chúa Trời kêu gọi sự trùng tu mối tương quan dân Ngài có với Ngài? Làm sao chúng ta có thể “trở lại” cùng Chúa mỗi ngày?

Đức Giê-hô-va Đã Đến

Trong đoạn này, Đức Chúa Trời cho nhà tiên tri một sự hiện thấy về một thành Giê-ru-sa-lem đổi mới đã được trùng tu. Thành thật đông đúc dân cư, và thành thật phồn thịnh và thu hút cả những người ngoại quốc đến. Đây là một điều kỳ cục đối với người Do Thái vì họ rất kỵ việc sống chung với những người ngoại bang. Trong câu 10 là lời kêu gọi mọi người hãy vui mừng vì chính Đức Giê-hô-va sẽ đến và ở giữa vòng dân Ngài giữa thành Giê-ru-sa-lem.

Câu 11, lời tiên tri nói rằng trong ngày của Đức Giê-hô-va, nhiều dân tộc không phải người Hê-bơ-rơ sẽ tiếp nhận lời giao ước của Đức Giê-hô-va. Chương trình của Đức Chúa Trời là biệt riêng dân Y-sơ-ra-ên là dân thánh để thờ lạy Ngài. Nhưng khi các nước, các dân tộc chung quanh nhìn thấy Y-sơ-ra-ên phụng thờ một Đức Chúa Trời thật và họ được ân phước của Chúa, thì các dân ấy sẽ cùng đến và thờ phượng Ngài.

Theo Rô-ma 15:9-18 và Ê-phê-sô 3:1-8 thì lời tiên tri này đã xảy ra như thế nào?

Qua lời tiên tri của Xa-cha-ri, Đức Chúa Trời hứa rằng Ngài sẽ không hủy diệt các nước và các dân khác. Ngài hứa sẽ để họ chung vào với dân Ngài. Lời hứa cho tương lai ấy thể hiện chương trình của Đức Chúa Trời. Đó là niềm mong ước của nhiều nhà tiên tri của Kinh Thánh. Đức Chúa Giê-su Christ đã truyền phán rằng hội thánh của Ngài phải rao báo tin mừng cho cả thế gian và sự cứu rỗi đến với bất kỳ ai tiếp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Chuộc của mình. Nhưng họ phải tiếp nhận. Sứ đồ Phao-lô gọi chương trình này của Đức Giê-hô-va là, “sự tỏ ra về lẽ mầu nhiệm, là lẽ đã giấu kín từ mọi đời trước” (Rô-ma 16:25).

Làm thế nào để sự hiểu biết của chúng ta về việc tin mừng tỏ bày cho mọi người, ảnh hưởng đến cách chúng ta sống cuộc sống mình? Nói cách khác, bao nhiêu phần của đời sống, của thì giờ, của tư tưởng chúng ta phải chú tâm đến việc rao truyền cho thế gian biết về chân lý diệu kỳ mà Chúa đã ban cho chúng ta?

Đức Chúa Trời Luôn Sẵn Sàng Để Tha Thứ

Đọc Xa-cha-ri đoạn 3. Phúc Âm đã được tỏ bày trong đoạn này như thế nào?

Ngoài Ê-sai đoạn 53, không phần nào của Thánh Kinh Cựu Ước tỏ bày tỏ tường hơn đoạn này chân lý về sự cứu rỗi bởi đức tin mà thôi, bằng Xa-cha-ri 3. Trong sự hiện thấy này, thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-sua đang đứng trước mặt thiên sứ Đức Chúa Trời và người bị Sa-tan lên án và cáo tội. Những lời buộc tội với thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-sua cũng là những lời buộc tội cho toàn dân mà ông ta đại diện. Tại đây, ứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời cho toàn dân, nhưng Sa-tan đã mang hết các tội ác của loài người ra để buộc tội ông.

Nhưng Đức Giê-hô-va không nghe những lời buộc tội của Sa-tan. Ngài nhắc cho Sa-tan biết rằng vì lòng nhân từ của Ngài, Ngài đã chọn Giê-hô-sua.

Áo bẩn của Giê-hô-sua biểu tượng cho tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên. Thiên sứ bèn ra lệnh cho cởi bỏ hết các áo như bẩn khỏi người. Và người được mặc áo sạch, đội mũ sạch; áo và mũ mới của sự cứu rỗi và sự công bình.

Và cuối cùng Giê-hô-sua được truyền lệnh hãy đi theo ý Đức Chúa Trời và bước theo đường lối của Ngài. Nếu người trung tín, người sẽ nhận được nhiều ơn phước của Đức Chúa Trời ban cho. Cây nho và cây vả tượng trưng cho sự hưng thịnh và an bình.

Hãy tưởng tượng nếu chúng ta phải ứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời trong một cái áo bẩn thỉu và kê bên là Sa-tan xĩa xối và bêu rêu mọi tội lỗi mà chúng ta đã làm và vấp phạm? Niềm hy vọng nào chúng ta có được trong Xa-cha-ri đoạn 3? Làm cách nào để chúng ta có được niềm hy vọng ấy cho bản thân mình, và tỏ bày niềm hy vọng ấy là thật qua đời sống của mình?

Chẳng Bỏi Năng Lực Loài Người

Đọc Xa-cha-ri đoạn 4. Niềm hy vọng nào được hứa ban cho loài người?

Cảnh tiên tri thấy trong sự hiện thấy này diễn tả một cảnh bình an và tươi sáng. Sự hiện diện của Đức Chúa Trời đã cất đi mọi bóng tối. Dầu ô-liu từ cây ô-liu chảy vào chậu trên chót cây đèn không bởi tay người biểu tượng quyền năng của Đức Chúa Trời không bao giờ ngừng và cũng chẳng cần năng lực của loài người.

Sự hiện thấy cho Xa-cha-ri biết một sứ điệp rằng đền thờ Giê-ru-sa-lem sẽ được trùng tu nhanh chóng. Thần Linh của Đức Chúa Trời chứ không phải sức lực của loài người sẽ chắc chắn hoàn tất dự án này. Lời tiên tri này tỏ tường nói lên sự thành công của chương trình thiết kế cho dầu các người xây cất tưởng họ đang phải đối diện các sự khó khăn to lớn như “núi lớn” (câu 7).

Sứ điệp Xa-cha-ri cho thấy rằng tất cả mọi Cơ Đốc nhân đã được ban cho một nguyên tắc rất nghiêm trọng: Đức Chúa Trời có thể sẽ kêu gọi chúng ta cho một sứ mạng đầy chông gai và khó khăn. Nhưng nhờ việc làm của Đức Thánh Linh, Ngài có thể hoàn thành và đạt đến mục tiêu của Ngài (đọc Phi-líp 2:13; Phi-líp 4:13). Qua Thần Linh của Ngài, Đức Chúa Trời ban năng lực để chúng ta làm công việc cho Ngài ngày nay, chẳng khác nào Ngài đã làm cho dân Ngài khi xưa. Không phải bởi sức người mà bèn là do quyền năng của Chúa mà công việc Ngài thành tựu khi chúng ta mở lòng mình để Chúa dùng mình.

Đọc lại Xa-cha-ri 4:6. Tại sao chúng ta phải luôn nhớ rằng chúng ta cần Chúa và nương nhờ nơi Ngài? Điều gì có thể xảy ra khi chúng ta quên mất rằng tất cả những gì chúng ta có là đến từ Ngài và những gì chúng ta làm được ấy là nhờ nơi quyền năng của Ngài làm việc trong chúng ta?

Sự Kiêng Ăn Đúng Cách

Vào năm thứ ba của Xa-cha-ri khi ông làm tiên tri cho Đức Chúa Trời thì có một nhóm người đi đến Giê-ru-sa-lem để gặp ông vì họ có một câu hỏi. Khi họ hãy còn bị lưu đày và làm nô lệ tại Ba-by-lôn, thì người ta đã kiêng ăn vào tháng thứ 5 để than khóc về việc đền thờ mà vua Sa-lô-môn xây đã bị phá hủy (2 Các Vua 25:8-9). Đây là thêm vào với sự kiêng ăn của các tháng 4, 7, và 10 hằng năm (Xa-cha-ri 8:19). Tháng 4 là kỷ niệm về việc tường thành Giê-ru-sa-lem bị đập đổ (Giê-rê-mi 39:2); tháng 7 là để kiêng ăn về Ngày Đại Lễ Chuộc Tội, là ngày mà Đức Chúa Trời ra lệnh cho họ phải kiêng ăn từ thời Môi-se (đọc Lê-vi Ký 16). Cuối cùng kiêng ăn tháng 10 là than khóc về việc quân Ba-by-lôn chiến thắng và chiếm đóng thành Giê-ru-sa-lem (Giê-rê-mi 39:1). Ngày nay, dân Giu-đa thôi làm nô lệ và được tự chủ trở lại, và đền thờ xây cất đã gần xong, thì họ hỏi rằng họ có cần phải giữ các ngày lễ kiêng ăn của 70 năm lưu lạc nữa hay thôi.

Đọc câu trả lời của Đức Giê-hô-va (Xa-cha-ri 7:8-14). Những lời này áp dụng cho chúng ta ngày nay như thế nào?

Câu trả lời của Chúa có hai phần. Thứ nhất, dân Ngài cần phải nhớ lại những gì đã xảy ra trong quá khứ để họ đừng vấp phạm các lỗi lầm ấy nữa. Đức Giê-hô-va cảnh cáo họ rằng trong quá khứ, Ngài đã truyền cho họ phải biết vâng phục và trông cậy nơi Ngài. Họ bị đày sang Ba-by-lôn là hình phạt họ nhận lãnh vì sự bất trung và cứng đầu của họ. Thứ hai, khi người ta nhịn ăn và chịu đói, đó không phải là điều làm Đức Chúa Trời vui thích. Khi kiêng ăn, họ phải hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, họ phải nhớ họ không được có lòng kiêu ngạo trong mọi hành động của họ. Kiêng ăn để sâu thăm cho thân mình là phí thì giờ và vô ích. Kiêng ăn phải là hành động quên mình, bỏ đi cái tôi của mình. Sự kiêng ăn để giúp người kiêng ăn quên mình và nghĩ đến tha nhân, nghĩ đến nhu cầu của tha nhân. “Tinh thần của sự kiêng ăn và cầu nguyện thật ấy là tinh thần dâng hết lòng, hết trí, và ý chí mình cho Đức Chúa Trời.” – Ellen G. White, *Counsels on Diet and Foods*, trang 189.

Có thể nào chúng ta dễ làm sự kiêng ăn, cầu nguyện, và các lễ nghi tôn giáo tốt giành chỗ của đức tin của một đời sống Cơ Đốc thật? Cho biết câu trả lời của bạn.

Thứ Sáu * 14 Tháng 6

Nghiên Cứu Bồ Túc:

“Sa-tan biết rằng những ai cầu xin sự tha thứ và ân điển của Đức Chúa Trời, Ngài sẽ ban cho họ. Cho nên Sa-tan sẽ chỉ cho họ tội lỗi của họ để họ nản lòng và hãi sợ mà không dám kêu cầu Chúa vì tội lỗi của họ thật ghê tởm. Với những người cố gắng để vâng lời Chúa, thì nó sẽ tìm những điều để buộc tội họ. Sa-tan luôn cố gắng làm cho người ta thấy cả những hành động và chức vụ hay nhất, tốt nhất của họ dường như cũng đầy tội lỗi. Sa-tan rất khôn khéo, nó dùng những mảnh khoe tàn nhẫn. Nó sẽ làm cho người ta vi phạm những điều mà họ sẽ bị Đức Chúa Trời đoán xét họ nặng nề.”

“Tự sức mình, người không thể nào chống lại sự tấn công của kẻ thù. Người đứng trước mặt Đức Chúa Trời trong chiếc áo nhớp. Nhưng Đức Chúa Giê-su, Luật Sư của chúng ta, sẽ biện hộ cho chúng ta là những người đã dâng linh hồn cho Ngài. Ngài tranh đấu cho họ. Bởi sự hy sinh của Ngài trên thập giá, Đức Chúa Giê-su đã đánh bại Sa-tan. Sự vâng phục hoàn toàn của Đức Chúa Giê-su với luật pháp của Đức Chúa Trời đã cho Ngài mọi quyền năng của đất cũng như của thiên đàng. Và Ngài kêu cầu Cha Ngài ban lòng nhân từ và sự tha thứ cho tội nhân. Và Ngài sẽ chỉ mặt Sa-tan mà phán rằng, ‘Đức Giê-hô-va khiển trách người, hỡi Sa-tan. Đây là những kẻ ta đã chuộc bằng chính huyết ta rồi.’ Và với những kẻ bằng đức tin đã nương tựa nơi Ngài, Đức Chúa Giê-su phán lời hứa này, ‘Ta đã bỏ sự gian ác người. Ta sẽ mặc áo sạch cho người’ (Xa-cha-ri 3:4)” – Phỏng trích Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 586, 587.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Đọc lời bà Ellen G. White kể trên. Những lời này giúp chúng ta hiểu gì về chân lý của sự cứu rỗi bởi ân điển? Khi lòng chúng ta hao mòn và nản chí, những lời này mang cho chúng ta niềm hy vọng và lòng phấn khởi nào? Bằng cách nào chúng ta có thể để cho chân lý diệu kỳ này cho chúng ta sức mạnh và lòng cương quyết tiếp tục yêu Chúa và gìn giữ mọi mạng lệnh của Ngài?
- 2 Cả lớp hãy dò lại câu hỏi chót của ngày thứ Năm. Vì sao rất dễ cho chúng ta sa vào cạm bẫy ấy? Đồng thời, sự nguy hiểm nào khi chúng ta làm cho tôn giáo của chúng ta chẳng khác gì là *một hội tương thân hay là chỗ họp mặt cộng đồng* mà thôi? Cách nào chúng ta phải giữ cân bằng trên mọi phương diện?